**ỦY BAN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**PHƯỜNG HƯƠNG AN Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

Số: 323/KH-UBND *Hương An, ngày 19 tháng 9 năm 2018*

**KẾ HOẠCH**

**PHÁT TRIỂN KINH TẾ- XÃ HỘI NĂM 2019**

Thực hiện Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 24/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ, Công văn số 1838/UBND-TCKH, ngày 10/8/2018 của UBND thị xã về xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2019; Ủy ban nhân dân phường Hương An xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước cụ thể như sau:

**Phần thứ nhất**

**TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI GIỮA KỲ 5 NĂM 2016-2020 .**

**A. KẾT QUẢ THỰC HIỆN:**

**I. VỀ KINH TẾ**

**1. Sản xuất nông nghiệp**

Tốc độ tăng trưởng giá trị sản xuất các ngành kinh tế bình quân hàng năm đạt 7,5%. Cơ cấu kinh tế tiếp tục chuyển dịch theo hướng “Dịch vụ - Nông nghiệp - Tiểu thủ Công nghiệp”. Tỷ trọng các ngành trong cơ cấu kinh tế: Dịch vụ 54,5%, nông nghiệp 30,6%, tiểu thủ công nghiệp 14,9%. So với Nghị quyết đề ra, dịch vụ 57%, nông nghiệp 23%, TTCN 20%. Tổng đầu tư toàn xã hội là 45,9 tỷ đồng, so với Nghị quyết 165 tỷ đồng. Tổng sản lượng lương thực có hạt 2.318 tấn, giảm 124 tấn so với Nghị quyết. Tổng giá trị sản xuất nông nghiệp đạt 36,7 tỷ đồng. Tổng thu ngân sách nhà nước đạt 16,2 tỷ đồng. Thu nhập bình quân đầu người đạt 41 triệu đồng, tăng 6 triệu đồng so với năm 2015. Giá trị sản xuất bình quân 1 ha canh tác 115 triệu đồng, tăng 10 triệu đồng so với năm 2015, tăng 5 triệu đồng so với Nghị quyết.

**2. Phát triển Dịch vụ, ngành nghề:**

Số cơ sở sản xuất kinh doanh dịch vụ, thương mại trên địa bàn ngày càng tăng, đến nay có 188 cơ sở, tăng 10 cơ sở so với năm 2015. Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng đạt trên 65,4 tỷ đồng, tăng 11,5 tỷ đồng so với năm 2015. Các cơ sở kinh doanh còn phân tán, qui mô nhỏ lẻ, chưa tạo được thương hiệu sản phẩm. Hoạt động thương mại và dịch vụ chủ yếu như: kinh doanh xăng dầu, phân thuốc bảo vệ thực vật, ga ra ô tô, các hoạt động bán lẻ tại khu vực chợ Hương An, có 2 cơ sở đăng ký nhãn hiệu sản phẩm ( cơ sở sữa bắp, cơ sở kẹo mè Hoàng phúc).

**3. Tiểu thủ công nghiệp:** Tiểu thủ công nghiệp luôn duy trì và phát triển như: mộc dân dụng, cơ khí sửa chữa ô tô, gò, hàn, sản xuất nhang trầm…, giá trị sản xuất đạt hàng năm 17,8 tỷ đồng, tăng 4,5tỷ đồng so với năm 2015.

**4. Sản xuất nông nghiệp phát triển khá** theo hướng tập trung chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi, nâng cao chất lượng sản phẩm. Giá trị sản xuất hàng năm được tăng lên, góp phần quan trọng giữ vững ổn định và phát triển kinh tế xã hội.

*Trồng trọt:* Thời tiết thuận lợi tạo điều kiện cho các loại cây trồng phát triển tốt. Cây lúa diện tích gieo trồng 414ha, năng suất bình quân 56 tạ/ha( tăng 0,8 tạ so với năm 2015) đạt 100% so với NQ, sản lượng 2.318 tấn, đạt 94,9% so với Nghị quyết đề ra. Cây lạc 75 ha, năng suất bình quân 28 tạ/ha, sản lượng 210 tấn. Cây ngô: 4 ha, giá trị thu nhập 55 triệu đồng/ha; cây rau màu diện tích 63 ha (chủ yếu là cây hành lá), sản lượng 1.680 tấn, giá trị thu nhập khoảng 23,1 tỷ đồng. Thực hiện sản xuất rau an toàn theo tiêu chuẩn VietGap, sản xuất cây hành lá theo tiêu chuẩn Vietgap với diện tích 17,53 ha (TDP Cổ Bưu, TDP An Lưu và TDP Bồn Phổ). Đã khai thác 43,5ha rừng, giá trị 40 triệu đồng/ha, trồng lại 14ha, còn lại 29,5 ha đang khai thác. Công tác phòng cháy chữa cháy rừng thường xuyên được quan tâm, không để xẩy ra vụ cháy lớn nghiêm trọng.

*Chăn nuôi*: Do biến động giá cả thị trường nên sức chăn nuôi giảm mạnh so với năm 2015. Tổng đàn lợn trong năm 1183 con( giảm 29,7% so với năm 2015). Đàn trâu 177 con, 55 con bò (giảm 77,6% so với năm 2015). Đàn gia cầm 15000 con. Thủy cầm, chim cút: 9000con.

Diện tích ao hồ nuôi cá nước ngọt 16,7 ha, năng suất bình quân 7 tạ/ha/năm, tổng sản lượng 11,7 tấn.

Công tác tiêm phòng gia súc, gia cầm hàng năm được chú trọng, chưa có dịch bệnh gia súc, gia cầm nghiêm trọng xảy ra.

**5. Phát triển các thành phần kinh tế.**

Mở rộng hoạt động kinh doanh của hợp tác xã nông nghiệp theo hướng kinh doanh dịch vụ tổng hợp, thực hiện các dịch vụ để phục vụ cho sản xuất và đời sống của hộ xã viên và nhân dân trên địa bàn.

Tạo môi trường pháp lý, môi trường kinh doanh thuận lợi, bình đẳng cho mọi loại hình doanh nghiệp phát triển.

**6. Lĩnh vực tài chính, ngân sách**

Thu ngân sách tăng đều hàng năm: Năm 2016 tổng thu: 8 tỷ đồng; năm 2017 8,2 tỷ đồng. Thu đấu quyền sử dụng đất 2 năm (phường hưởng): 2,1 tỷ đồng.

Tổng chi năm 2016: 6,1 tỷ đồng; năm 2017: 5,2 tỷ đồng. Tổng chi cho đầu tư xây dựng cơ bản năm 2016-2017: 3,8 tỷ đồng. Chi hoạt động quản lý nhà nước, HĐND: 1,46 tỷ đồng, Đảng 174,8 triệu đồng, Mặt trận đoàn thể 313,7 triệu đồng.

**7. Công tác quản lý đất đai và bảo vệ môi trường**

Đã tổ chức quản lý đất đai theo quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất từng bước đi vào nề nếp; việc lập quy hoạch phân lô, chuyển đổi mục đích sử dụng đất các khu dân cư tập trung, khu dân cư xen ghép và tổ chức đấu giá thu cấp quyền sử dụng đất cơ bản đảm bảo đúng theo quy định.

Công tác đo đạt lập bản đồ địa chính và cấp giấy CNQSDĐ các loại đất trên địa bàn cơ bản hoàn thành. Đến năm 2018 giấy CNQSDĐ đất ở đô thị cấp 1316/1361 giấy, đạt 96,7%; quản lý tốt quỹ đất 5%.

Công tác triển khai các hoạt động bảo vệ môi trường được quan tâm, ra quân vớt bèo lục bình trên hói 5 xã, 7 xã, tỷ lệ thu gom rác thải ngày càng tăng, đến năm 2018 là 90%, tổng số tiền thu phí vệ sinh môi trường đến nay 261 triệu đồng.

**8. Phát triển đô thị.**

Về xây dựng phát triển đô thị nhà ở từ năm 2016-2017 có 103 trường hợp đầu tư xây dựng mới.

Huy động nhân dân mở rộng đường giao thông xóm: đã có 22 xóm mở rộng cắm mốc, 8 xóm đã được bê tông hóa, với chiều dài 1.780m. Chiều dài các đường xóm đã mở rộng 4.700m, diện tích nhân dân hiến đất mở rộng đường 7.185m2. Tổng kinh phí nhân dân đóng góp 222 triệu đồng.

**9. Đầu tư phát triển kinh tế kết cấu hạ tầng:**

Giai đoạn 2016-2017, phường Hương An đã huy động được nhiều nguồn vốn để tập trung đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng ngày càng đồng bộ. Tổng kinh phí đầu tư xây dựng trong 2 năm 3,81 tỷ đồng: trong đó giao thông thủy lợi: 1,515 tỷ đồng, đầu tư cho văn hóa – giáo dục: 2,159 tỷ đồng, đầu tư khác: 136,4 triệu đồng. Cụ thể đã xây dựng các công trình như: Đường bê tông ngõ xóm; Đường bê tông nội đồng Đồng Băng; Nạo vét mương và xây dựng cống tiêu úng Bàu Buồm Cổ Bưu; Sửa chữa trường tiểu học Hương An; Cải tạo sửa chữa nhà vệ sinh trường mầm non Hương An; Cổng tường rào, sân đường nội bộ trường mầm non Hương An; Nạo vét mương và xây dựng cống qua vùng sản xuất khe Mài Bồn Trì; Sửa chữa nhà làm việc đoàn thể phường; Sửa chữa cổng tường rào, sân vườn trạm y tế Hương An, sửa chữa kênh mương An Vân - An Hòa; Nạo vét hói 5 xã; Sửa chữa trường THCS Nguyễn Đăng Thịnh; Sữa chữa nghĩa trang liệt sỹ phường Hương An; Đường giao thông trung tâm phường giai đoạn 2.

**II. VĂN HÓA- XÃ HỘI**

**1. Giáo dục đào tạo**

Trong những năm qua ngành giáo dục phát triển khá toàn diện, các trường học được đầu tư xây dựng và sửa chữa, cơ sở vật chất ngày càng khang trang. Chất lượng dạy và học hàng năm được đảm bảo. Công tác huy động số lượng đúng độ tuổi vào Mẫu giáo trẻ 5 tuổi, lớp 1, lớp 6 đạt 100%; phổ cập giáo dục tiểu học cấp độ 1, trung học cơ sở đúng độ tuổi được công nhận cấp độ 3; Tỉ lệ học sinh bỏ học dưới 1%. Chất lượng đội ngũ giáo viên được nâng lên, tỷ lệ đạt chuẩn 100%, trên chuẩn trên 80%. Các thành tích học sinh qua các năm ngày càng tăng: đặc biệt năm 2017 ở cấp THCS đạt giải Quốc gia 01 giải, cấp tỉnh 11 giải, cấp thị xã có 52 giải. Duy trì và giữ vững 2/3 trường đạt chuẩn quốc gia ( Tiểu học và THCS Nguyễn Đăng Thịnh).

Trung tâm học tập cộng đồng phường đã triển khai tổ chức hoạt động khá tốt, Từ năm 2016-2017 đã tổ chức được 31 lớp tập huấn; số người tham gia học tập tại TTHTCĐ tăng so với năm trước là 16%.

**2. Công tác chăm sóc sức khỏe và kế hoạch hóa gia đình**

Cơ sở vật chất trang thiết bị y tế cơ sở được đầu tư khá đầy đủ. Đội ngũ đạt chuẩn, đội ngũ y tế tổ dân phố nhiệt tình. Công tác khám chữa bệnh ngày càng đáp ứng nhu cầu của người dân. Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế đạt trên 90%.

Công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân được đảm bảo. Thường xuyên tổ chức chiến dịch thau vét bọ gậy, chủ động phun thuốc phòng chống sốt xuất huyết trên toàn phường, không có trường hợp dịch bệnh xảy ra trên diện rộng; tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng 8,4% (nghị quyết ĐH 5%); tỷ lệ tăng dân số tự nhiên 1% (nghị quyết 1%). Tỷ lệ tiêm chủng mở rộng cho trẻ dưới 1 tuổi đạt 99,1%.

Thực hiện tốt chiến dịch truyền thông dân số và cung cấp dịch vụ sức khỏe sinh sản, KHHGĐ..; tỷ lệ sinh con thứ 3 trở lên năm 2017: 15,2% (năm 2015: 15,2%). Trạm y tế phường được công nhận đạt chuẩn quốc gia về y tế.

**3. Văn hóa thông tin**

Công tác tuyên truyền và tổ chức các hoạt động văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao chào mừng các ngày lễ lớn của đất nước diễn ra sôi nổi, rộng khắp

Phong trào xây dựng đô thị văn minh tiếp tục được duy trì và phát huy. 100% tổ dân phố, cơ quan được công nhận đạt chuẩn văn hóa và duy trì đạt chuẩn văn hóa. Có 1376/1467 gia đình đạt chuẩn văn hóa, đạt tỷ lệ 93,7%.

Tổ chức thành công Đại hội TDTT lần thứ VI. Phối hợp với UBMTTQVN phường tổ chức thành công hội đua ghe truyền thống của phường vào dịp ngày đại đoàn kết toàn dân tộc. Tham gia giải bóng đá thanh niên do thị xã Hương Trà tổ chức đạt giải ba; thi môn cờ tướng đạt giải nhì toàn đoàn; huy chương Đồng môn nhảy xa nam, nữ; huy chương Vàng môn nhảy cao nữ; huy chương Bạc môn cờ tướng và môn chạy việt dã.

**4. Công tác chính sách xã hội**

Công tác chính sách an sinh xã hội được thực hiện đầy đủ, kịp thời; Trong thời gian qua đã giải quyết được 03/05 trường hợp liệt sĩ tồn động hy sinh trong kháng chiến chống thực dân Pháp và Đế quốc mỹ; có 07 bà mẹ được truy tặng danh hiệu BMVNAH; 04 gia đình được tặng thưởng huân chương độc lập.

Công tác giảm nghèo hàng năm được thực hiện tốt, không có trường hợp khiếu kiện, tỷ lệ hộ nghèo giảm bình quân hàng năm 0,38-0,4%, nay còn 3,87% (so với nghị quyết ĐH <4%); tỷ lệ hộ cận nghèo đến nay còn 6,6 %; giải quyết việc làm cho 350 lao động, đạt 100% so với nghị quyết.

**III. CÔNG TÁC NỘI CHÍNH**

1. **Công tác Quân sự quốc phòng được đảm bảo**

Tổ chức giao nhận quân hàng năm đúng đủ chỉ tiêu trên giao. Tham gia lễ ra quân huấn luyện, xây dựng kế hoạch tổ chức giáo dục chính trị, pháp luật, huấn luyện quân sự đối với lực lượng dân quân, kết quả đơn vị đạt khá, đảm bảo an toàn tuyệt đối về người và vũ khí trang bị. Tổ chức công tác tuyên truyền, hướng dẫn nhân dân thực hiện tốt công tác chính sách hậu phương quân đội theo Quyết định 62, 49 của Thủ tướng Chính Phủ. Chế độ đối với lực lượng tham gia thực hiện nhiệm vụ trên địa bàn và thanh niên lên đường làm nghĩa vụ quân sự.

**2.An ninh chính trị được giữ vững**: Tình hình an ninh chính trị được ổn định, trật tự an toàn được đảm bảo, kiểm soát được tình hình, nhất là an ninh tôn giáo, không để xảy ra vụ việc đột xuất, bất .Thực hiện tốt công tác phòng ngừa và đấu tranh có hiệu quả đối với các loại tội phạm. Tập trung thực hiện các giải pháp quyết liệt để kìm chế tai nạn giao thông.

**3. Đẩy mạnh cải cách hành chính** : Bộ phận tiếp nhận và hoàn trả hồ sơ một cửa tại UBND phường đi vào hoạt động nề nếp; phong cách lề lối làm việc, phương pháp điều hành của chính quyền được cải tiến và thực hiện đúng quy chế làm việc. Việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở có nhiều chuyển biến tích cực.

Đã có nhiều cố gắn trong công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật cho cán bộ và nhân dân. Công tác tiếp dân được thực hiện đúng quy định, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân cơ bản kịp thời.

**B. NHỮNG TỒN TẠI HẠN CHẾ, NGUYÊN NHÂN:**

**1. Những tồn tại hạn chế :**

- Tăng trưởng kinh tế chưa đáp ứng nhu cầu chung của xã hội.

- Vấn đề ô nhiễm môi trường ở khu vực dân cư về chăn nuôi, rác thải vẫn còn xãy ra chưa giải quyết dứt điểm.

- Việc triển khai đấu cấp quyền sử dụng đất còn chậm nguồn thu cấp quyền sử dụng đất chưa thực hiện được làm ảnh hưởng đến đầu tư xây dựng cơ bản.

- Công tác quản lý đô thị vẫn còn xãy ra tình trạng xây dựng trái quy định.

- Trong công tác cải cách hành chính vẫn còn một số phần việc cán bộ, công chức ứng dụng thực hiện thiếu kịp thời như: cán bộ, công chức sử dụng hộp thư công vụ chưa đạt yêu cầu, xử lý công việc còn chậm trể trong thực hiện các thủ tục hành chính vẫn còn diễn ra khá thường xuyên.

**2. Nguyên nhân của những tồn tại, hạn chế** :

- Việc thu hút đầu tư vào lĩnh vực dịch vụ chưa mạnh, chưa tạo được chuyển biến rõ nét trong mời gọi, hợp tác đầu tư.

- Ý thức bảo vệ người dân chưa cao trong việc phân loại xử lý rác thải.

- Do khối lượng công việc trong thời kỳ cùng một lúc phải xử lý nhiều công việc cho nên vẫn còn một số nội dung chưa thực hiện đáp ứng kế hoạch đề ra. Mặc khác do một số cán bộ chưa phát huy được tinh thần trách nhiệm trong thực thi nhiệm vụ được giao.

**Phần thứ hai**

**KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ- XÃ HỘI VÀ DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2019**

Trong 6 tháng còn lại của năm 2018, toàn thể cán bộ và nhân dân phường tiếp tục phát huy những kết quả đạt được, nổ lực phấn đấu khắc phục những tồn tại, hạn chế thực hiện đạt chỉ tiêu Nghị quyết HĐND đề ra, cụ thể như sau:

**A. TÌNH HÌNH DỰ ƯỚC KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ- XÃ HỘI NĂM 2018:**

**I. CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU NĂM 2018**

**\* Các chỉ tiêu kinh tế**

1- Tốc độ tăng trưởng GTSX : 7,9%, trong đó:

+ Dịch vụ, ngành nghề tăng: 8,1%

+ Nông nghiệp tăng: 2,5%

+ TTCN tăng: 19,3%

2- Cơ cấu kinh tế

+ Dịch vụ, ngành nghề: 54,3%

+ Nông nghiệp: 29,9%

+ TTCN: 15,8 %

3- Tổng vốn đầu tư toàn xã hội: 28,9 tỷ đồng

4- Tổng sản lượng lương thực có hạt: 2.300tấn

5- Tổng thu ngân sách phần phường hưởng: 10,4tỷ đồng.

6- Thu nhập bình quân đầu người: 41 triệu đồng

7- Giá trị sản xuất bình quân/ha canh tác đất nông nghiệp:115 triệu đồng

**\*. Các chỉ tiêu xã hội**

8- Phấn đấu giảm tỷ lệ hộ nghèo còn: 3,55%

9- Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng: 8%

10- Phấn đấu trường Mầm Non đạt chuẩn quốc gia và duy trì giữ vững 2 trường.

11- Giữ vững phường đạt chuẩn quốc gia về y tế.

12- Tổ dân phố, cơ quan đạt chuẩn văn hóa: 91,6 %

13- Tỷ lệ đô thị hóa: 60%

14- Tỷ lệ phát triển dân số tự nhiên: 1%

15- Tỷ lệ sinh con thứ 3 trở lên 15%

**\*. Các chỉ tiêu về môi trường**

16- Tỷ lệ rác thải được thu gom: 95%

17- Tỷ lệ che phủ rừng: 80%

**\*. Các chương trình trọng điểm**

1. Chương trình xây dựng phường đạt chuẩn văn minh đô thị

2. Chương trình phát triển dịch vụ, ngành nghề

3. Chương trình bảo vệ môi trường và chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu

**II. CÁC NHIỆM VỤ CHỦ YẾU**

**1. Về kinh tế:**

**1.1. Dịch vụ , ngành nghề:**

Tuyên truyền, vận động bà con mở rộng ngành nghề dịch vụ, nhất là khu vực trung tâm phường, các tổ dân phố và khu vực đường Quốc lộ 1A để giải quyết việc làm, từng bước giảm dần lao động nông nghiệp.

**1.2. Sản xuất nông nghiệp** (Vụ Hè Thu).

Cây lúa: Tập trung chỉ đạo thu hoạch vụ hè thu đúng kế hoạch, trước mưa bão.

Diện tích gieo trồng 205,5 ha, năng suất ước đạt 58 tạ /ha , sản lượng 1.194tấn, cơ cấu giống lúa Khan Dân 80% diện tích, HT1 chiếm 20% diện tích.

Cây rau màu: Tiếp tục hướng dẫn các thành viên sản xuất cây hành lá theo tiêu chuẩn Vietgap gồm 16,53ha, có 177 hộ tham gia đã được cấp giấy chứng nhận.Tiến đến lập hồ sơ xây dựng thương hiệu cây hành lá Hương An diện tích 8,1ha vào tháng 12/2018,8,43 vào năm 2019.

Cây lạc: Tập trung thu hoạch 65 ha.

**1.3. Chăn nuôi:**

Tăng cường biện pháp bắt buộc tiêm phòng Vắc xin trong chăn nuôi để phòng trừ tốt dịch bệnh, không để dịch bệnh gia súc, gia cầm xảy ra.

Riêng đàn chăn nuôi thủy cầm phải đăng ký địa điểm chăn nuôi phù hợp, đúng quy định mới được nuôi, tránh gây sạc lở sông hói, ô nhiễm nước.

**1.4. Lâm nghiệp:**

Tiếp tục chăm sóc diện tích rừng trồng, thực hiện tốt kế hoạch phòng cháy chữa cháy rừng khi có tình huống khẩn cấp xảy ra, xử phạt nghiêm các hành vi gây ra cháy rừng.

**1.5. Công tác quản lý đất đai, bảo vệ môi trường.**

Quản lý đất đai: tiếp tục thực hiện cấp đổi, cấp mới giấy CNQSD đất ở, đất nông nghiệp. Tiến hành kiểm kê, rà soát đất đai, tài sản trên đất để đền bù giải phóng mặt bằng tại các dự án trên địa bàn.

Bảo vệ môi trường: Kiểm tra nắm tình hình số doanh nghiệp, các cơ sở kinh doanh sản xuất có nguy cơ ảnh hưởng đến môi trường để kịp thời xử lý. Tăng cường đẩy mạnh công tác thu gom rác thải, thu phí vệ sinh môi trường theo quy định mới . Thực hiện tốt vệ sinh môi trường vào 16giờ 30 phút thứ 6 hàng tuần.

**1.6. Quản lý đô thị, đầu tư xây dựng cơ bản:**

Quản lý đô thị**:** Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền nhằm nâng cao ý thức chấp hành các quy định về đảm bảo trật tự công cộng, trật tự xây dựng, trật tự đô thị trên địa bàn. Thường xuyên tổ chức ra quân kiểm tra, kiên quyết xử lý các trường hợp không chấp hành các quy định và còn cố tình vi phạm.

Phối hợp với đội QTĐT tăng cường công tác kiểm tra tình hình trật tự xây dựng trên địa bàn.

**1.7. Công tác Tài chính - Ngân sách:**

Tăng cường quản lý và thu ngân sách. Chú trọng các khoản thu thường xuyên, thu phí và thu thuế, thu đấu quyền sử dụng đất.

**2. VĂN HOÁ-XÃ HỘI**

**2.1. Giáo dục:**

Tổ chức hội nghị Hội đồng giáo dục phường chuẩn bị tốt cho năm học mới 2018-2019. Xây dựng kế hoạch giáo dục năm học mới chú trọng chỉ tiêu nâng cao chất lượng dạy và học, chỉ tiêu bồi dưỡng học sinh giỏi, giảm dần học sinh yếu.

Huy động học sinh đầu vào Mẫu giáo, Tiểu học và THCS đạt 100%. Thực hiện đạt chuẩn phổ cập mẫu giáo 5 tuổi. Phát huy có hiệu quả Trung tâm học tập cộng đồng. Tổ chức gặp mặt và phát thưởng cho học sinh thi đỗ đại học.

**2.2. Y tế - Dân số KHHGĐ**

Củng cố tổ chức, phân công hợp lý nhằm nâng cao trách nhiệm phục vụ, khám chữa bệnh cho người dân, chú trọng chất lượng khám Bảo hiểm y tế và tiêm phòng vắc xin cho trẻ.

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, hướng dẫn phòng chống dịch bệnh mùa hè và mùa bão lụt, xử lý kịp thời các dịch bệnh xảy ra.

Đẩy mạnh công tác truyền thông chăm sóc sức khỏe sinh sản, tổ chức tốt chiến dịch chăm sóc sức khỏe sinh sản và kế hoạch hóa gia đình.

**2.3. Văn hoá thông tin-TDTT:**

Tổ chức tốt việc trang trí băng, cờ, khẩu hiệu chào mừng các ngày lễ lớn của đất nước và các nhiệm vụ chính trị của địa phương. Duy trì tốt thời lượng phát thanh của Đài truyền thanh phường, xây dựng chương trình phát thanh địa phương.

Tiếp tục đẩy mạnh cuộc vận động “ Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” vận động nhân dân thực hiện tốt quy ước xây dựng tổ dân phố văn hóa, hướng dẫn thủ tục bình xét công nhận gia đình đạt chuẩn văn hóa, TDP văn hóa năm 2018.Tổ chức hội diễn văn nghệ quần chúng các tổ dân phố văn hóa phường Hương An năm 2018, tập luyện tham gia liên hoan văn nghệ quần chúng do thị xã tổ chức.

Đẩy mạng tuyên truyền vận động nhân dân thực hiện tốt các tiêu chí Đề án xây dựng phường đạt chuẩn văn minh đô thị, thực hiện nếp sống văn minh đô thị.

**2.4. Công tác chính sách xã hội, giảm nghèo.**

Tiếp tục đẩy mạnh công tác an sinh, phúc lợi xã hội, các chế độ chính sách cho người có công, đối tượng bảo trợ xã hội, người nghèo trong dịp lễ, tết được triển khai chu đáo kịp thời; quản lý dữ liệu thông tin liệt sĩ, mộ liệt sĩ trên hệ thống phần mềm điện tử. Tổ chức kế hoạch điều tra hộ nghèo theo phương pháp tiếp cận đa chiều, quan tâm công tác bảo vệ chăm sóc, trẻ em.

Thực hiện tốt các chế độ bảo hiểm y tế, tiền lương đối với người lao động, triển khai Tháng hành động về an toàn, vệ sinh lao động năm 2019. Đẩy mạnh việc vận động, tuyền truyền công tác xuất khẩu lao động, giải quyết việc làm và đào tạo nghề cho lao động nông thôn trong độ tuổi.

**3. QUỐC PHÒNG-AN NINH:**

**3.1. Quốc phòng:**

Đẩy mạnh công tác giáo dục quốc phòng toàn dân cho cán bộ, chiến sỹ LLQD và nhân dân nhận thức cao trách nhiệm về 2 nhiệm vụ chiến lược “ Xây dựng và bảo vệ Tổ quốc”. Xây dựng kế hoạch đảm bảo xử lý kịp thời các tình huống xảy ra thiên tai, PCCCR, bảo lụt có hiệu quả. Duy trì trực SSCĐ trong các ngày lễ, tết, chuẩn bị tốt công tác tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ năm 2019 đạt chỉ tiêu.

**3.2. An ninh trật tự**

Chủ động nắm tình hình, tham mưu đề xuất biện pháp giải quyết kịp thời, có hiệu quả, đảm bảo ANCT-TTATXH không để bị động, bất ngờ, đột biến xảy ra. Kiềm chế sự gia tăng các loại tội phạm, đẩy lùi các tệ nạn xã hội, không để ma túy lây lan, xâm nhập vào học đường, dân cư; kiềm chế tai nạn giao thông trong năm .Nâng cao chất lượng quản ký nhà nước về ANCT, giữ gìn TTATXH tạo điều kiện để phát triển kinh tế văn hóa xã hội ở địa phương.

**4. Công tác cải cách hành chính, tư pháp.**

**4.1.Công tác cải cách hành chính, tư pháp:**

Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, nâng cao trách nhiệm của cán bộ, công chức trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao. Duy trì công tác tiếp dân của UBND phường đảm bảo đúng quy chế; xử lý, giải quyết và trả lời các phản ánh của nhân dân. Tiếp tục duy trì thực hiện tốt các phần mềm dùng chung theo quy định của cấp trên.

**4.2. Công tác tư pháp:**

Thực hiện tốt công tác chuyên môn của ngành, tổ chức tuyên truyền pháp luật đến nhân dân trên hệ thống truyền thanh và qua hội nghị, thực hiện tốt công tác hòa giải, nhất là ở tổ dân phố về tranh chấp dân sự.

**B. KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ XÃ HỘI VÀ DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2019.**

**I. DỰ BÁO TÌNH HÌNH KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2019:**

**1. Thuận lợi:**

- Tốc độ tăng trưởng kinh tế trong những năm qua khá ổn định; cơ cấu kinh tế tích cực theo hướng tăng dần theo hướng dịch vụ ngành nghề, chất lượng tăng trưởng kinh tế bước đầu đã có những cải thiện và từng bước phát triển.

-Việc triển khai thực hiện chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ phường, các nghị quyết HĐND, kế hoạch của UBND phường sẽ phát huy hiệu quả tích cực hơn.

- Cơ chế ưu đãi và các biện pháp khuyến khích đầu tư tiếp tục hoàn thiện và phát huy tác dụng trên địa bàn phường, sẽ huy động nội lực và sử dụng tốt ngoại lực cho đầu tư phát triển.

**2. Khó khăn**:

Các nguồn lực cho tăng trưởng kinh tế còn hạn chế và chưa được khai thác triệt để. Nguồn vốn dành cho đầu tư phát triển còn thấp so với yêu cầu phát triển kinh tế của địa phương.

Cơ sở hạ tầng chưa tương xứng với yêu cầu phát triển chung của nền kinh tế, khả năng thích ứng với biến động thị trường còn thấp. Thời tiết, khí hậu, giá cả thị trường sẽ gây nhiều ảnh hưởng đến sản xuất và đời sống nhân dân.

**\*. Các giải pháp chủ yếu:**

Để hoàn thành các mục tiêu của kế hoạch phát triển kinh tế- xã hội năm 2019, cần tập trung vào các nhóm giải pháp sau:

1. **Về chỉ đạo, điều hành**

Cấp ủy, Chính quyền, các ngành phải bám sát các mục tiêu đã đề ra để xây dựng kế hoạch, chương trình, dự án nhằm triển khai thực hiện đầy đủ ngay từ đầu năm.

Nâng cao năng lực điều hành, cải tiến phương pháp chỉ đạo, điều hành, xác định rõ nhiệm vụ trọng tâm, trọng điểm từ đó đề xuất các giải pháp hợp lý kịp thời tháo gỡ khó khăn. Phát huy tính năng động, sáng tạo để tập trung giải quyết các vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện kế hoạch.

1. **Về cơ chế chính sách:**

Vận dụng sáng tạo, có hiệu quả các cơ chế, chính sách của Trung ương của Tỉnh của Thị xã nhất là về đầu tư xây dựng hoàn thiện cơ sở hạ tầng. Tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp, dự án đầu tư vào địa bàn.

Khuyến khích, tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ sở sản xuất kinh doanh đầu tư đổi mới thiết bị, công nghệ nhằm hạ giá thành sản phẩm , nâng cao năng lực cạnh tranh và đặc biệt là bảo vệ môi trường.

1. **Giải pháp về nguồn lực :**

Liên kết với các trung tâm đào tạo nghề và các trung tâm giới thiệu việc làm xuất khẩu lao động nước ngoài nhằm giải quyết công ăn việc làm cho thanh niên trong độ tuổi lao động trên địa bàn.

1. **Giải pháp về vốn:**

Quản lý và sử dụng có hiệu quả các nguồn vốn, nhất là vốn đầu tư công.

Đẩy mạnh công tác đấu giá quyền sử dụng đất. Huy động nguồn vốn từ nội lực, từ các thành phần kinh tế. Tăng cường quản lý các nguồn thu, thu đúng, thu đủ, chống thất thu, tiết kiệm chi thường xuyên. Khuyến khích, hướng dẫn các hộ kinh doanh mở rộng sản xuất thành lập doanh nghiệp và nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh của các thành phần kinh tế nhất là phát triển dịch vụ.

1. **Giải pháp về phát triển khoa học công nghệ :**

Ứng dụng tiến bộ khoa học, kỹ thuật vào sản xuất nông nghiệp. Triển khai các mô hình làm điểm đạt hiệu quả ra thực tế, tiếp tục xây dựng các mô hình điểm khác trong các lĩnh vực trồng trọt, chăn nuôi.

**II. DỰ KIẾN CÁC MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU CHỦ YẾU CỦA KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2019**

**1. Dự kiến các chỉ tiêu chủ yếu của năm 2019**

**\* Về kinh tế**

1. Tốc độ tăng giá trị sản xuất các ngành kinh tế bình quân năm 2019 : 8,5 %

2. Cơ cấu kinh tế:

- Dịch vụ: 54%

- Nông nghiệp: 30%

- TTCN: 16%

3. Thu nhập bình quân đầu người: 51triệu đồng/năm.

4. Tổng vốn đầu tư toàn xã hội: 31 tỷ đồng.

5. Tổng thu ngân sách nhà nước đạt: 5,99 tỷ đồng.

6. Tổng sản lượng lương thực hàng năm: 2.300 tấn

7. Giá trị sản xuất bình quân trên 1 ha đất canh tác nông nghiệp: trên 120 triệu đồng

**\* Về xã hội**

8.Phấn đấu giảm tỷ lệ hộ nghèo còn: 3,2%.

9. Tỷ lệ lao động qua đào tạo nghề: 65 %

10. Giải quyết việc làm cho lao động trong độ tuổi: 100 người

11. Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng: 7,9%

12. Tỷ lệ phát triển dân số tự nhiên: 1%

13.Tỷ lệ sinh con thứ 3 trở lên: 14,8%

14. Tỷ lệ trường học đạt chuẩn quốc gia: 3 trường

15. Tỷ lệ tổ dân phố, cơ quan duy trì đạt chuẩn đơn vị văn hóa: 100%

16. Tỷ lệ đường phố chính khu vực nội thị được chiếu sáng: >90%

**\* Về môi trường**

17. Tỷ lệ chất thải được thu gom: 95%

**2. Nhiệm vụ định hướng của các lĩnh vực:**

**2.1. Phát triển kinh tế:**

**1. Phát triển kinh tế:**  Cơ cấu giống Khan Dân và HT1 là chủ yếu. Tỷ lệ sử dụng lúa xác nhận cấp 1 đạt trên 90%. Phấn đấu đạt năng suất bình quân từ 58-60tạ/ha.Cây rau màu : Diện tích 65ha. Chuyển đổi cơ cấu cây trồng : quy hoạch chuyển đổi 5ha từ diện tích trồng lúa sang trồng lạc và cây hành lá. Mở rộng diện tích 20ha trồng rau sạch theo mô hình Vietgap

**b.Về phát triển tiểu thủ công nghiệp:**

Chú trọng kêu gọi đầu tư phát triển các cơ sở công nghiệp chế biến sản phẩm trên địa bàn như: sữa bắp, bánh kẹo; sản xuất, gia công may mặc, giày dép…. Tiếp tục tăng cường và mở rộng công tác khuyến công để phát triển các ngành tiểu thủ công nghiệp, giải quyết việc làm, chuyển dịch cơ cấu lao động tại chỗ.

**c. Dịch vụ:** Phát triển thương mại theo hướng đáp ứng mọi nhu cầu xã hội; tạo điều kiện hỗ trợ các doanh nghiệp dịch, vụ bán lẻ phát triển mạnh, khuyến khích doanh nghiệp phát triển về quy mô và chất lượng dịch vụ. Quản lý và khai thác có hiệu quả các dịch vụ ở chợ, đảm bảo hoạt động tốt, đi vào nề nếp cung ứng đủ các mặt hàng thiết yếu cho nhân dân địa phương. Thực hiện tốt cuộc vận động "Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam".

**d. Phát triển đô thị, đầu tư xây dựng cơ bản:**

***- Phát triển đô thị:*** Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyển truyền nhằm nâng cao ý thức chấp hành các quy định về đảm bảo trật tự công cộng, trật tự xây dựng, trật tự đô thị, trên địa bàn.

Thường xuyên tổ chức lực lượng ra quân kiểm tra, kiên quyết xử lý các trường hợp không chấp hành các quy định và còn cố tình vi phạm.

***- Đầu tư Xây dựng cơ bản:*** Xây dựng nhà văn hóa trung tâm, sửa chửa tường rào và nhà vệ sinh trường Nguyễn Đăng Thịnh, sửa chửa nhà làm việc 2 tầng UBND ( hạng mục thay mái tôn lợp), xây dựng cống tiêu úng qua mương Tây Nam tổ dân phố An Lưu, nâng cấp mở rộng đường khu dân cư Cồn đậu giai đoạn 2, nâng cấp mở rộng đường quy hoạch khu dân cư Thanh Chữ giai đoạn 1, đổ đường cấp phối nội đồng, kênh mương nội đồng, bê tông xóm..

**e. Ứng dụng khoa học công nghệ vào sản xuất và đời sống:**

Khảo sát nhu cầu các cơ sở kinh doanh, hộ gia đình mạnh dạng đăng ký xây dựng các đề án khuyến công để đầu tư trang thiết bị mới phát triển cơ sở. Tuyên truyền, khuyến khích nhân dân mạnh dạng chuyển đổi, xây dựng mô hình sản xuất nông nghiệp kết hợp ứng dụng khoa học công nghệ cao.

Quy hoạch mở rộng các vùng sản xuất rau sạch công nghệ cao nhằm nâng cao giá trị sản phẩm nông nghiệp.

**f. Phát triển các thành phần kinh tế:**

Tiếp tục triển khai thực hiện Luật Hợp tác xã (sửa đổi), Củng cố hoạt động, hướng dẫn Hợp tác xã làm ăn có hiệu quả, tạo điều kiện cho HTX từng bước phát triển. Mở rộng hoạt động kinh doanh của các hợp tác xã nông nghiệp theo hướng kinh doanh dịch vụ tổng hợp, thực hiện các dịch vụ phục vụ cho sản xuất và đời sống của hộ xã viên và nhân dân trong địa bàn.

Tạo môi trường pháp lý, môi trường kinh doanh thuận lợi, bình đẳng cho mọi loại hình doanh nghiệp phát triển.

**g. Quản lý đất đai, tài nguyên và bảo vệ môi trường:**

Quản lý đất đai: tiếp tục thực hiện cấp đổi, cấp mới giấy CNQSD đất ở, đất nông nghiệp. Tiến hành kiểm kê, rà soát đất đai, tài sản trên đất để đền bù giải phóng mặt bằng tại các dự án trên địa bàn. Tập trung các vùng quy hoạch để đấu giá quyền sử dụng đất đã được phê duyệt

Bảo vệ môi trường: Kiểm tra nắm tình hình số doanh nghiệp, các cơ sở kinh doanh sản xuất có nguy cơ ảnh hưởng đến môi trường để kịp thời xử lý. Tăng cường đẩy mạnh công tác thu gom rác thải, thu phí vệ sinh môi trường theo quy định mới .

**2. Phát triển văn hóa – xã hội:**

**a. Giáo dục và đào tạo**: Huy động học sinh các trường trên địa bàn đến lớp đạt tỷ lệ 100%.

Chỉ đạo các trường rà soát các tiêu chuẩn, xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện có hiệu quả lộ trình xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia trong những năm tiếp theo. Đầu tư các hạng mục còn thiếu, duy trì đạt chuẩn đối với trường THCS, trường tiểu học và trường Mầm non đạt chuẩn quốc gia.

**b. Về phát triển văn hoá:**

Đẩy mạnh các hoạt động văn hóa - thông tin, truyền thanh tuyên truyền kịp thời các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và những nhiệm vụ chính trị trọng tâm của địa phương. Tổ chức tốt các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao chào mừng kỷ niệm các ngày lễ lớn, đáp ứng nhu cầu thông tin, sinh hoạt văn hóa cho nhân dân.

- Tăng cường kiểm tra quản lý hoạt động các cơ sở kinh doanh về dịch vụ văn hóa, các điểm dịch vụ internet.

- Thực hiện có hiệu quả phong trào xây dựng gia đình văn hóa, tổ dân phố văn hóa,cơ quan văn hóa.

**c. Chăm sóc và bảo vệ sức khỏe cho nhân dân:**

- Kế hoạch duy trì và nâng cao chất lượng phường đạt chuẩn Quốc gia về y tế. Tiếp tục giám sát tình hình dịch bệnh trên toàn phường, đặc biệt là dịch sốt xuất huyết, bệnh tay chân miệng, thủy đậu...

Đẩy mạnh công tác truyền thông chăm sóc sức khỏe sinh sản, thực hiện dịch vụ kế hoạch hóa gia đình đạt chỉ tiêu, tổ chức tốt chiến dịch chăm sóc SKSS/KHHGĐ. Duy trì thường xuyên công tác tuyên truyền và vận động nhân dân thực hiện tốt công tác dân số – KHHGĐ, giám sát việc triển khai mô hình giảm nhanh tỷ lệ sinh con thứ 3 trở lên ở các tổ dân phố, giảm tỷ suất sinh so với năm 2018.

**d. Công tác xã hội, đảm bảo an sinh xã hội :**

Thực hiện tốt công tác giải quyết chế độ chính sách theo quy định của nhà nước cho người có công với cách mạng, người nghèo, đối tượng bảo trợ xã hội về thực hiện chính sách nhà ở, trợ cấp xã hội hàng tháng, hổ trợ vốn vay, BHYT… góp phần đảm bảo an sinh xã hội.Triển khai rà soát hộ cận nghèo, hộ nghèo năm 2019.

1. **Công tác nội chính:**

**2.1. Công tác quốc phòng và an ninh:**

**\* Về Quốc phòng:**

- Xây dựng phương án trực SSCĐ bảo vệ trụ sở UB trong các ngày lễ, tết.

- Tham mưu thực hiện công tác tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ năm 2019, đảm bảo chỉ tiêu trên giao.

- Tham mưu tổ chức giáo dục chính trị-pháp luật, huấn luyện quân sự năm 2019 cho lực lượng dân quân trên toàn phường.

- Xây dựng phương án PCBL&TKCN năm 2019 đảm bảo theo đúng quy định, chuẩn bị tốt cơ sở vật chất, phương tiện kỷ thuật khi có tình huống bão lụt xảy ra.

- Phối hợp thực hiện tốt công tác chính sách hậu phương quân đội cho các đối tượng.

**\* Về An ninh:**

- Chủ động bám sát địa bàn, nắm chắc tình hình, tham mưu đề xuất các biện pháp giải quyết kịp thời, có hiệu quả các vụ việc ngay từ cơ sở, không để xảy ra vụ việc phức tạp về ANTT.

- Phát huy sức mạnh của hệ thống chính trị ở cơ sở trong công tác phòng ngừa đấu tranh phòng chống tội phạm, xây dựng thế trận ANND vững chắc. Đặc biệt củng cố Ban chỉ đạo phòng chống tội phạm và tệ nạn xã hội, nâng cao chất lượng nắm chắc tình hình theo tinh thần công văn 449 của BCĐ thị xã.

- Tăng cường công tác tuần tra khép kín địa bàn, tuyên truyền nhắc nhở đối với các hộ dân trong công tác bảo vệ tài sản. Kiểm tra, xử lý các trường hợp có dấu hiệu vi phạm pháp luật.

**2.2. Cải cách hành chính- tư pháp**:

Thực hiện tốt công tác chuyên môn của ngành, tổ chức tuyên truyền pháp luật đến nhân dân trên hệ thống truyền thanh và qua hội nghị, thực hiện tốt công tác hòa giải, nhất là ở tổ dân phố về tranh chấp dân sự.

Nâng cao hiệu quả công tác tiếp dân của UBND phường đảm bảo đúng quy chế; xử lý, giải quyết và trả lời các phản ánh của nhân dân; nâng cao chất lượng công tác tiếp dân vào sáng thứ 6 hàng tuần; Tiếp tục duy trì thực hiện tốt mô hình CCHC tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả; Thực hiện tốt trang thông tin điện tử của phường và quy trình giải quyết thủ tục hành chính theo chuẩn ISO 9001:2015.

**III. VỀ ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH, DỰ ƯỚC KẾT QUẢ THỰC HIỆN DỰ TOÁN NSNN NĂM 2018 VÀ XÂY DỰNG DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC 2019.**

**1. Đánh giá tình hình thực hiện dự toán thu, chi ngân sách năm 2018:**

**1.1. Dự toán thu NSNN.**

- Căn cứ kết quả thu ngân sách nhà nước 06 tháng đầu năm 2018 và ước thực hiện thu NSNN năm 2018 UBND phường đánh giá các nguồn thu như sau:

+ Đối với các nguồn thu phường hưởng 100% hàng năm UBND phường tập trung và xây dựng kế hoạch thu. Về khoản thu như thu Hoa lợi công sản , quỹ đất 5% đều thu đạt và vượt kế hoạch đề ra. Khoản thu phí, lệ phí chỉ tiêu giao dự toán thu cao nên và do nhu cầu thực trạng của địa phương nên thu không đạt.

+ UBND phường đã kết hợp với các ban ngành đoàn thể vận động thực hiện công tác thu ngân sách trên địa bàn phường thường xuyên.

+ UBND phường đã lập kế hoạch đấu giá tại Tổ dân phố Bồn Phổ, 2 khu xen ghép đất ở đô thị khoảng 63 lô để tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất vào tháng 11 năm 2018 . Dự kiến vào quý II năm 2019 tổ chức đấu giá 43 lô khu đất tại TDP Thanh Chữ. Hiện nay các công trình đấu giá QSD đất do Trung tâm phát triển quỹ đất làm chủ đầu tư để thực hiện.

**1.2. Dự toán chi NSNN.**

- Về công tác chi đầu tư xây dựng cơ bản: UBND phường thường xuyên đôn đốc đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án để giải ngân vốn đã bố trí vào ngân sách và nguồn vốn của UBND thị xã cấp bổ sung.

- Về công tác chi thường xuyên: UBND phường bố trí dự toán chi đầu năm cho các ban, ngành để thực hiện nhiệm vụ chi trong năm và giám sát việc chi và thanh toán một cách chặt chẽ.

**2. Về xây dựng dự toán NSNN năm 2019.**

- Việc xây dựng dự toán NSNN năm 2019 trên cơ sở, mục tiêu nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2019 và kế hoach đầu tư công trung hạn 5 năm 2016-2010 và thời kỳ ổn định ngân sách 2017-2021 UBND phường đã xây dựng kế hoạch dự toán thu, chi NSNS năm 2019 theo đúng các quy định của pháp luật về quản lý thu chi ngân sách.

Trên đây là kế hoạch phát triển kinh tế xã hội năm 2019 của phường Hương An

**Nơi nhận: T.M ỦY BAN NHÂN DÂN**

- Như trên;  **CHỦ TỊCH**

- Lưu VT.

**Phan Phước Thìn**